

## Mang lại sự khéo léo tuyệt vời cùng với sự vừa khít và cảm giác thoải mái được cải thiện

Găng tay khám bệnh MICROFLEX™ MidKnight™ Touch 93-732 nitrile mang đến sự khéo léo tuyệt vời cùng với sự thoải mái, vừa vặn và cảm nhận xúc giác được cải thiện. Thiết kế mỏng với các đầu ngón tay nhám đảm bảo khả năng xử lý linh hoạt và an toàn đối với các dụng cụ và vật liệu. Áp dụng Công nghệ Thiết kế Công thái học ERGOFORM™ giúp giảm thiểu hoạt động của cơ bắp.



### Các ngành công nghiệp

- Ngành công nghiệp ô tô
- Phụ tùng ô tô
- Cơ sở điều chỉnh hành vi
- Khoa học sự sống
- Hóa chất
- Bảo trì
- Sản xuất
- Mỹ phẩm
- Dịch vụ ăn uống
- Vệ sinh / Tẩy uế

### Khuyến nghị dành cho

- Xem xét, chọn lọc, kiểm tra linh kiện
- Phân tích trong phòng thí nghiệm
- Xưởng sơn
- Thay dầu, chất lỏng và bộ lọc
- Phụ tùng thay thế mục đích chung
- Sửa chữa và bảo dưỡng vận chuyển
- Thủ tục thẩm mỹ
- Xử lý và chế biến thực phẩm
- Vệ sinh, dọn dẹp và bảo trì
- Làm việc trong phòng thí nghiệm, trộn, pha, chiết rót, làm sạch

# TECHNICAL DATA SHEET

Product Information	
Vật liệu	Nitrile
Bề mặt ngoài găng tay	Các ngón tay nhám
Tiêu chuẩn kiểm nghiệm	21 CFR 820, ISO 13485, ISO 9001
Chứng nhận sản phẩm	Medical Device Regulation (EU) 2017/745 Class I, Personal Protective Equipment Regulation (EU) 2016/425 Category III risks, EU Food Contact Approved, EC 2023/2006, EN ISO 21420:2020, EN 421:2010 Radioactive Contamination, EN ISO 374-1:2016 Type B KPT, EN ISO 374-5:2016 Virus, ISO 18889:2019 G1, ISO 9001
Tổng quan về bao bì	100 gloves per box; 10 boxes per case; 2XL 90 gloves per box; 900 gloves per carton
Hướng dẫn bảo quản	Tránh ánh nắng trực tiếp; Bảo quản trong điều kiện khô ráo. Tránh xa các nguồn ozone hoặc nguồn gây cháy.
Phân khúc sản phẩm	Độ cảm nhận cao
Chống tĩnh điện	Không
Không silicone	Không

## TÍNH CHẤT VẬT LÝ

	Giá trị điển hình		Phương pháp thử nghiệm
Chiều dài (mm/inches)	245 / 9.65		ASTM D6319, EN 455-2
Không thủng (Kiểm tra cấp độ I)	1.5 AQL		ASTM D5151, EN 455-1
Độ dày lòng bàn tay (mm/mils)	0.07/2.8		ASTM D6319, EN 455-2
Độ dày ngón tay (mm/mils)	0.11/4.3		ASTM D6319, EN 455-2
	TRƯỚC KHI LÃO HÓA	SAU KHI LÃO HÓA	
Lực kéo đứt (%)	≥ 500	≥ 400	ASTM D412 & D573
Lực kéo đứt (N)	≥ 6	≥ 6	EN 455

## THÔNG TIN ĐẶT HÀNG

Kích thước	S (6.5 - 7)	M (7.5 - 8)	L (8.5 - 9)	XL (9.5 - 10)	XS (5.5 - 6)	XXL (10.5 - 11)
Mã sản phẩm	93732070	93732080	93732090	93732100	93732060	93732110

### Tiêu chuẩn Hiệu suất và Tuân thủ Quy định



**Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web [www.ansell.com](http://www.ansell.com) của chúng tôi, Công nghệ hoặc gọi cho chúng tôi theo số**

#### **Khu vực Châu Âu, Trung Đông & Châu Phi**

Ansell Healthcare Europe NV  
Điện thoại: +32 (0) 2 528 74 00  
Fax: +32 (0) 2 528 74 01

#### **Khu vực Châu Á Thái Bình Dương**

Trung tâm giao dịch toàn cầu Ansell (Malaysia) Sdn Bhd  
Điện thoại: +603 8310 6688  
Fax: +603 8310 6699

#### **Khu vực Bắc Mỹ**

Ansell Healthcare Products LLC  
Điện thoại: +1 800 800 0444  
Fax: +1 800 800 0445

#### **Khu vực Mỹ Latinh & Caribe**

Ansell Commercial Mexico S.A. de C.V.  
Điện thoại: +52 442 248 1544 / 248 3133

#### **Australia**

Ansell Limited  
Điện thoại: +61 1800 337 041  
Fax: +61 1800 803 578

#### **Nga**

Ansell PYC  
Ten. +7 495 258 13 16



Ansell, © và ™ là các nhãn hiệu thuộc sở hữu của Ansell Limited hoặc một trong các công ty liên kết của công ty này. Bằng sáng chế Hoa Kỳ và Bằng sáng chế Hoa Kỳ và không thuộc Hoa Kỳ đang chờ xử lý: [www.ansell.com/patentmarking](http://www.ansell.com/patentmarking) © 2025 Ansell Limited. Đã đăng ký Bản quyền.

Tài liệu này cũng như bất kỳ tuyên bố nào khác được đưa ra ở đây bởi hoặc thay mặt cho Ansell đều không được hiểu là sẽ bảo đảm khả năng bán được hoặc rằng bất kỳ sản phẩm nào của Ansell đều phù hợp cho một mục đích cụ thể nào đó. Ansell không chịu trách nhiệm về sự phù hợp hoặc đúng đắn của sự lựa chọn găng tay của người dùng cuối cho một ứng dụng cụ thể.

